

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình
đường giao thông xung quanh tượng đài chiến thắng Đồng Xoài**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản ngày 19/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 85/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 03/2009/TT-BXD ngày 26/3/2009 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 04/2010/TT-BXD ngày 26/5/2010 của Bộ Xây dựng hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 26/2009/QĐ-UBND ngày 29/6/2009 của UBND tỉnh ban hành quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 1494/TTr-SKHĐT ngày 26/10/2012,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình đường giao thông xung quanh tượng đài chiến thắng Đồng Xoài, nội dung như sau:

1. Tên công trình: Đường giao thông xung quanh tượng đài chiến thắng Đồng Xoài.



2. Chủ đầu tư: UBND thị xã Đồng Xoài.

3. Tổ chức tư vấn lập báo cáo KTKT: Công ty TNHH MTV Hiệp Minh.

4. Mục tiêu đầu tư xây dựng:

- Tạo mỹ quan đô thị, đảm bảo vệ sinh môi trường, từng bước thực hiện hoàn chỉnh hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch được duyệt.

- Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội và giảm thiểu tai nạn giao thông.

5. Nội dung và quy mô đầu tư:

Gồm 03 tuyến với tổng chiều dài 924m, được thiết kế theo tiêu chuẩn đường cấp III đô thị, cấp kỹ thuật 40 với các chỉ tiêu kỹ thuật chủ yếu như sau:

- Chiều dài tuyến đường:

+ Đường Trần Phú (đoạn từ QL14 đến đường Lý Thường Kiệt): 541 m

+ Đường số 1: 147 m

+ Đường số 2: 236 m

- Chiều rộng nền đường:

+ Đường Trần Phú: 21 m

+ Đường số 1 và số 2: 13 m

- Chiều rộng mặt đường:

+ Đường Trần Phú: 9 m

+ Đường số 1 và số 2: 7 m

- Chiều rộng vỉa hè (kể cả bó vỉa):

+ Đường Trần Phú: 6m x 2 bên

+ Đường số 1 và số 2: 3m x 2 bên

6. Địa điểm xây dựng: Thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

7. Loại, cấp công trình: Công trình giao thông, cấp III.

8. Diện tích sử dụng đất: 16.340 m² (kể cả phần đường hiện hữu).

9. Phương án xây dựng:

9.1. Đường Trần Phú:

- Phần đường hiện hữu: Tận dụng lại nền đường cũ, tăng cường các lớp kết cấu như sau (từ dưới lên):

+ Lớp nhựa lót tiêu chuẩn 1kg/m².

+ Bù phụ tăng cường BTNN hạt mịn C10 dày trung bình 2,5cm (thi công cùng lớp BTNN hạt mịn C10 dày 5cm).

+ Lớp BTN hạt mịn C10 dày 5cm; $K \geq 0.98$, $E \geq 1.4500 \text{ Kg/cm}^2$.

- Phần mở rộng (từ dưới lên):

- + Lớp sỏi đỏ dày 30cm; $K \geq 0.98$; $E \geq 850 \text{ Kg/cm}^2$.
- + Lớp cấp phối đá dăm 0x4 dày 25cm; $K \geq 0.98$; $E \geq 1.350 \text{ Kg/cm}^2$.
- + Lớp nhựa lót tiêu chuẩn 1kg/m^2 .
- + Lớp BTN hạt mịn C10 dày 5cm; $K \geq 0.98$; $E \geq 1.4500 \text{ Kg/cm}^2$.

9.2. Đường số 2 và số 3:

- + Lớp sỏi đỏ dày 30cm; $K \geq 0.98$; $E \geq 850 \text{ Kg/cm}^2$.
- + Lớp cấp phối đá dăm 0x4 dày 25cm; $K \geq 0.98$; $E \geq 1.350 \text{ Kg/cm}^2$.
- + Lớp nhựa lót tiêu chuẩn 1kg/m^2 .
- + Lớp BTN hạt mịn C10 dày 5cm; $K \geq 0.98$; $E \geq 1.4500 \text{ Kg/cm}^2$.

9.3. Bó vỉa: Xây dựng bó vỉa bằng bê tông M200 dạng thẳng trên lớp móng BT đá 4x6 M.100 dày 10cm.

9.4. Vĩa hè: Được xây dựng hoàn chỉnh bằng gạch granitô 300x300 dày 3cm (gạch mài) màu xám viền đỏ trên lớp BT đá 4x6 M.100 dày 10cm và lớp cấp phối sỏi đỏ dày 15cm, $K=0,95$.

9.5. Cây xanh: Trồng trên vỉa hè đường Trần Phú bằng loại cây lâu năm, khoảng cách trung bình 8m/cây, các loại cây như dầu, bằng lăng, cây sao... có đường kính gốc $D \geq 10\text{cm}$ (do chủ đầu tư chọn).

9.6. Sơn phân làn và hệ thống ATGT:

- Sơn phân làn tuyến bằng sơn phản quy theo đúng quy định của cấp đường.

- Bố trí đầy đủ các loại biển báo ATGT trên tuyến.

9.7. Hệ thống thoát nước: Bằng hệ thống cống tròn BTCT D60 - D80 hoàn chỉnh và đầu nối vào hệ thống cống dọc QL14.

9.8. Hệ thống chiếu sáng: Trụ sắt tráng kẽm, tròn côn, cao 8m kết hợp với đèn đơn lắp đặt một bên tuyến.

10. Phương án giải phóng mặt bằng: Công tác GPMB đã thực hiện xong bằng dự án riêng.

11. Tổng mức đầu tư: 14.889.825.803 đồng

Trong đó:

- Chi phí xây dựng : 11.240.971.499 đồng
- Chi phí QLDA: 242.343.710 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 817.890.397 đồng
- Chi phí khác: 106.982.563 đồng
- Chi phí dự phòng: 2.481.637.634 đồng

12. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh.

13. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

14. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2013 - 2014.

15. Nhu cầu vốn theo tiến độ dự án:

Năm	Nội dung công việc	Vốn ngân sách tỉnh
Năm 2013	Thanh toán chi phí chuẩn bị đầu tư và thực hiện đầu tư	7.000.000.000 đồng
Năm 2014	Thực hiện đầu tư.	7.889.000.000 đồng

16. Kế hoạch đấu thầu: Bảng kế hoạch đấu thầu kèm theo.

Điều 2. UBND thị xã Đồng Xoài là chủ đầu tư có trách nhiệm tiếp tục triển khai các bước tiếp theo đúng quy định hiện hành, tổ chức thực hiện tốt dự án theo các nội dung được phê duyệt tại Điều 1.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Giao thông vận tải, Kho bạc Nhà nước Bình Phước; Chủ tịch UBND thị xã Đồng Xoài, chủ đầu tư và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- CT, PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP, Phòng KTTH, KTN;
- Lưu: VT (Nghĩa: 30.10).10R



Trương Tấn Thiệu



KẾ HOẠCH ĐẦU THẦU

CÔNG TRÌNH ĐƯỜNG GIAO THÔNG XUNG QUANH TƯỢNG ĐÀI CHIẾN THẮNG ĐỒNG XOÀI

(Kèm theo Quyết định số: 2233/QĐ-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2012 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian lựa chọn nhà thầu	Hình thức hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
I	XÂY LẮP						
1	Thi công xây dựng công trình	11.240.971.000	Vốn ngân sách tỉnh	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Năm 2013	Theo đơn giá điều chỉnh	300 ngày
II	MUA SẴM HÀNG HÓA						
1	Bảo hiểm công trình	20.964.000		Chi định thầu	Năm 2013	Trọn gói	Theo thời gian thi công
III	TƯ VẤN						
1	Tư vấn lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng	28.516.000		Chi định thầu	Năm 2013	Trọn gói	60 ngày
2	Giám sát thi công xây dựng	268.084.000		Chi định thầu	Năm 2013	Theo tỷ lệ %	Theo thời gian thi công
3	Kiểm tra và chứng nhận về sự phù hợp, chất lượng công trình	84.707.000		Chi định thầu	Năm 2013	Theo đơn giá cố định	45 ngày
4	Kiểm toán quyết toán	42.171.000	Chi định thầu	Năm 2013	Trọn gói	45 ngày	

Ghi chú: Khi triển khai thực hiện, chủ đầu tư cần có yêu cầu cụ thể về tiến độ thực hiện gói thầu thi công xây dựng công trình phù hợp với tiến độ cấp vốn cho dự án theo kế hoạch từng năm.